

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Về việc ban hành Thông tư quy định hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số *04./2015./TT-NHNN* ngày *06/01/2015* quy định hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, thay thế Quyết định số 62/2006/QĐ-NHNN ngày 29/12/2006 ban hành Quy chế thực hiện giao dịch hoán đổi lãi suất.

Thông tư áp dụng đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất; khách hàng sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất, gồm tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng và pháp nhân (trừ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Thông tư gồm 04 Chương 22 Điều, cụ thể:

- Chương I - *Quy định chung* gồm 04 Điều (từ Điều 1 đến Điều 4) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, nguyên tắc hoạt động kinh doanh, cung ứng và sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất.

- Chương II - *Quy định hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất* gồm 05 Mục, 14 Điều (từ Điều 5 đến Điều 18), cụ thể:

+ Mục 1- *Quy định về hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường trong nước* gồm 04 Điều (từ Điều 5 đến Điều 8) quy định về mục đích hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường trong nước; phạm vi hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường trong nước (Điều 6); điều kiện đối với khách hàng sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất do ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài kinh doanh, cung ứng trên thị trường trong nước (Điều 7); giao dịch đối ứng (Điều 8).

+ Mục 2 - *Quy định về hoạt động kinh doanh sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường quốc tế* gồm 03 Điều (từ Điều 9 đến Điều 11) quy định về mục đích hoạt động kinh doanh sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường quốc tế (Điều 9); phạm vi hoạt động kinh doanh sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường quốc tế (Điều 10); điều kiện về lựa chọn tổ chức tài chính với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài kinh doanh sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường quốc tế (Điều 11).

+ Mục 3 - Quy định về giới hạn hoạt động kinh doanh, cung ứng và sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất gồm 01 Điều (Điều 12) quy định về giới hạn hoạt động kinh doanh, cung ứng và sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất.

+ Mục 4 - Quy định về lãi suất, hợp đồng phái sinh lãi suất và hồ sơ hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất gồm 03 Điều (từ Điều 13 đến Điều 15) quy định về lãi suất áp dụng trong hợp đồng phái sinh lãi suất, hợp đồng phái sinh lãi suất và hồ sơ hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.

+ Mục 5 - Quy định về trích lập dự phòng rủi ro, hạch toán kế toán và báo cáo gồm 03 Điều (từ Điều 16 đến Điều 18) quy định về trích lập dự phòng rủi ro, hạch toán kế toán và báo cáo.

- Chương III - Trách nhiệm của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất và khách hàng sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất gồm 02 Điều (Điều 19 và Điều 20) quy định trách nhiệm của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất và trách nhiệm của khách hàng sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất.

- Chương IV - Tổ chức thực hiện gồm 02 Điều (Điều 21 và Điều 22) quy định hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/3/2015 

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM